TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **253**/2023/QĐST-DS	*Tân Bình, ngày 07 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Bành Kim Phượng.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Lê Quế Chi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Linh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 253/2023/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2023 về "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 09/2023/QĐST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Dương Văn T, sinh năm 1964;

Địa chỉ: 888/6A LLQ, Phường C, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu ngày 25 tháng 4 năm 2023 và trong quá trình giải quyết việc dân sự ông Dương Văn T là người yêu cầu trình bày:

Ông Dương Văn T1 kết hôn với bà Trần Thị N năm 1956 nhưng không đăng ký kết hôn. Ông bà có con chung là ông Dương Văn T, sinh ngày 17/10/1964. Ông Dương Văn T1 đã mất vào ngày 08/8/1994 theo bản sao Trích lục khai tử số 736/2022/TLKT-BS ngày 23/12/2022 tại Ủy ban nhân dân xã NH, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi. Bà Trần Thị N hiện nay tuổi đã cao, mắc bệnh lãng trí không thể tự lo cho bản thân được trong sinh hoạt hàng ngày và những vấn đề liên quan.

Nay ông Dương Văn T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị N, sinh ngày 02/3/1933 mất năng lực hành vi dân sự để ông T đại diện bà N nhận tiền trợ cấp người cao tuổi hằng tháng.

Tại phiên họp,

Người yêu cầu là ông Dương Văn T có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên ý kiến, yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị N mất năng lực hành vi dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đề nghị chấp nhận yêu cầu của đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Tân Bình nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Căn cứ bản sao Giấy khai sinh số 48/2023 của Ủy ban nhân dân Phường 8, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Dương Văn T, sinh ngày 17/10/1964 là con của bà Trần Thị N và ông Dương Văn T1 (Đã mất ngày 08/8/1994). Ông T có đơn yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị N mất năng lực hành vi dân sự. Bà Trần Thị N có địa chỉ cư trú tại 888/6A LLQ, Phường C, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu của ông Dương Văn T:

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 5092/KLGĐ ngày 11/7/2023 của T tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đối với bà Trần Thị N xác định:

- Về y học: Đương sự bị Sa sút tâm thần do tuổi già (F03-ICD10)
- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

[3] Tại phiên họp, người yêu cầu giữ nguyên yêu cầu, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Dương Văn T về việc tuyên bố bà Trần Thị N mất năng lực hành vi dân sự.

Do đó, Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Dương Văn T về việc tuyên bố bà Trần Thị N mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Do người yêu cầu là ông Dương Văn T chịu theo khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các Điều 361, 362, 367, 369, 370, 371, 372, 376 và 378 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. *Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Dương Văn T:*

Tuyên bố bà Trần Thị N, sinh ngày 02/3/1933, ngụ tại: 888/6A LLQ, Phường C, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. *Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự*: Lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do ông Dương Văn T chịu, được cấn trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000

(Ba trăm ngàn) đồng mà ông Dương Văn T đã nộp theo biên lai thu số AA/2023/0023029 ngày 16/05/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. *Quyền kháng cáo, kháng nghị:* Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (Mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. *Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án:* Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án DS Q.TB;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Bành Kim Phượng